

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20 – 12 – 2022
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Mâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 521/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Chí E, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã L, huyện C, tỉnh C ..

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã L, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2022 và các lời khai tại Tòa án, anh Hồ Chí E (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị L chung sống với nhau vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi và đã sống ly thân từ tháng 9/2019 cho đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay anh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Văn Nhân, sinh ngày 15/4/2004 và Hồ Cẩm Tiên, sinh ngày 29/3/2005. Hiện tại, cháu Nhân đã trưởng thành, sức khỏe phát

triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng. Đối với cháu Tiên đang sống cùng với anh. Sau khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi cháu Tiên và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 28/11/2022 và các lời khai tại Tòa án, chị Nguyễn Thị L (bị đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị thống nhất với nội dung trình bày của anh Hồ Chí E, vợ chồng chung sống với nhau vào 2003, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi nên đã sống ly thân từ tháng 9/2019 đến nay. Do hôn nhân không thể tiếp tục duy trì nên chị đồng ý ly hôn với anh Hồ Chí E.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Văn Nhân, sinh ngày 15/4/2004 và Hồ Cẩm Tiên, sinh ngày 29/3/2005. Hiện tại, cháu Nhân đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng. Đối với cháu Tiên đang sống cùng với anh Chí Em. Sau khi ly hôn chị đồng ý giao cháu Tiên cho anh Chí Em tiếp tục nuôi và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn anh Hồ Chí E và bị đơn chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Chí Em, chị L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*

Tranh chấp giữa anh Hồ Chí E với chị Nguyễn Thị L là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L có địa chỉ cư trú tại ấp Năm Đám, xã Lương Thê Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] Về hôn nhân: Anh Chí Em và chị L chung sống với nhau vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình và được Ủy ban nhân dân xã Lương Thê Trân xác nhận ngày 27/9/2022. Do đó, hôn nhân của anh, chị không có giá trị pháp lý. Qua mâu thuẫn giữa anh Chí Em và chị L như anh, chị đã trình bày, mặc dù chị L đồng ý ly hôn với anh Chí Em nhưng do anh, chị không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa anh Chí Em và chị L là vợ chồng là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh, chị thống nhất có 02 con chung tên Hồ Văn Nhân, sinh ngày 15/4/2004 và Hồ Cẩm Tiên, sinh ngày 29/3/2005. Hiện tại cháu Tiên đang sống với anh Chí Em. Sau khi ly hôn anh Chí Em yêu cầu được nuôi cháu Tiên và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, được chị L đồng ý. Đối với cháu Hồ Văn Nhân đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng. Xét thấy, tại biên bản lấy lời khai ngày 05/12/2022 khi cha mẹ ly hôn nguyện vọng cháu Hồ Cẩm Tiên muốn sống với anh Chí Em và chị L cũng thống nhất theo nguyện vọng của con, đồng ý giao cháu Tiên cho anh Chí Em nuôi dưỡng nên yêu cầu nuôi con của anh Chí Em là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh Hồ Chí E giao cháu Hồ Cẩm Tiên cho anh Chí Em trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Chí Em không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với cháu Hồ Văn Nhân đã trưởng thành, sức khỏe bình thường, anh Chí Em và chị L không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung; nợ thu, nợ trả: Anh Chí Em và chị L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Chí Em phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 51, 53, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Không công nhận anh Hồ Chí E với chị Nguyễn Thị L là vợ chồng.

[2] Về con chung: Giao cho anh Hồ Chí E được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Hồ Cẩm Tiên, sinh ngày 29/3/2005 và chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Hồ Chí E phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008413 ngày 04/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; anh Chí Em đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Hồ Chí E với chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hiền

